

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 14- 01-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nghệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đậu Cao Nhu và bà Hồ Thị Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Lệ Giang, Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Mai Anh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Viết T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/9/1990; Nơi thường trú: Thôn A, xã T, TX. N, tỉnh T; Nơi tạm trú: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Phạm Huy S, sinh năm 1957 và con bà: Lê Thị H, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ thứ nhất: Đỗ Thị T, sinh năm 1990, đã ly hôn; Vợ thứ 2: Vi Thị H, sinh năm 1992; Con: có 2 người, lớn sinh 2007, nhỏ sinh 2014. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 22/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. **Vi Đình Q;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/01/1995; Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vi Đình L, sinh năm 1975 và con bà: Vi Thị Q, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 22/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. **Nguyễn Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/02/1983; Nơi thường trú: thôn B, xã H, huyện T, Quảng Bình; Nơi tạm trú:

Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Văn L, đã chết và con bà: Mai Thị H, đã chết; Anh chị em ruột: có 08 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị L H, sinh năm 1987; Con: có 2 người, lớn sinh 2011, nhỏ sinh 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 22/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. **Hà Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/4/1979; Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Hà Văn H, đã chết và con bà: Lô Thị D, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Vi Thị H, sinh năm 1983; Con: có 1 người, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 22/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vi Đình Q và Hà Văn T: Ông Phạm Văn Hà – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 1 – Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vi Thị H, sinh năm 1992. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/11/2021, bị cáo Phạm Viết T cùng rủ Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T đánh bạc bằng hình thức bài Liêng. Mỗi ván đặt trước 10.000đ, phạt không quá 50.000đ.

Các đối tượng đánh bạc đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.120.000 đồng (Năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu cói; thu tại ví trong túi quần sau của Vi Đình Q số tiền 4.000.000đ đồng (Bốn triệu đồng). Quá trình điều tra chứng minh tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.120.000đ (Năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-QL, ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập, không phạt bổ sung.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài và 01 (Một) chiếu cói màu nâu, kích thước 160 cmx 180 cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 5.120.000đ là số tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc.

Trả lại cho Vi Đình Q 4.000.000đ là số tiền bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo: Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vi Đình Q, Hà Văn T về tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Vi Đình Q, Hà Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có ông bà nội ngoại là người có công với cách mạng được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q, T là người dân tộc nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhất thời phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Q, T: Hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ; Không khấu trừ thu nhập, không phạt bổ sung; Miễn án phí; trả lại cho bị cáo Vi Đình Q số tiền 4.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo: Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo thấy hành vi phạm tội là sai trái, đây là lần đầu phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận vào hồi 21 giờ 45 phút ngày 18/11/2021 Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T cùng nhau đánh bạc bằng hình thức “Liêng” thắng thua bằng tiền. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.120.000đ. Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với chị Vi Thị H – là chủ nhà nơi các đối tượng có hành vi đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, trước khi đánh bạc các đối tượng không xin phép chị H, đồng thời chị cũng không biết các đối tượng trên đánh bạc tại nhà mình nên không phải chịu trách nhiệm.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Phạm Viết T là người khởi xướng nên giữ vai trò chính cần áp dụng hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T là những người giữ vai trò thứ yếu, tính chất mức độ ngang nhau nên xét xử các bị cáo Q, H, T với hình phạt bằng nhau.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức lối sống và gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là loại tội phạm làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51; Ngoài ra bị cáo Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T đều có ông, bà nội ngoại là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ở mức khởi điểm. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe để các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Các bị cáo có 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Vi Đình Q, bị cáo Hà Văn T thuộc hộ cận nghèo năm 2022. Bị cáo Phạm Viết T, Nguyễn Văn H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập, không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài và 01 (Một) chiếu cói màu nâu, kích thước 160 cmx 180 cm là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 5.120.000 đ các bị cáo đã sử dụng đánh bạc nên tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Vi Đình Q 4.000.000đ là số tiền bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc.

[5] Về án phí: Bị Phạm Viết T, Vi Đình Q, Nguyễn Văn H, Hà Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Bởi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Viết T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Đình Q, Hà Văn T, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Phạm Viết T, Vi Đình Q, Hà Văn T, Nguyễn Văn H được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Phạm Viết T, Vi Đình Q, Hà Văn T, Nguyễn Văn H cho UBND xã T, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài và 01 (Một) chiếu cói màu nâu, kích thước 160 cmx 180 cm.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 16 giờ, ngày 28/12/2021).

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 5.120.000đ (Năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Vi Đình Q 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

(Hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949010479 00000 ngày 30/12/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu tại kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Lưu)

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Viết T, Vi Đình Q, Hà Văn T, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã Tân T;
- UBND xã T, TX N, tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nghệ**